| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 4 – ĐỒNG NAI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 137/2026/QĐST-HNGĐ | *Đồng Nai, ngày 17 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 575/2026/TLST-VDS ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Nhật A, sinh năm 2004. Địa chỉ: khu phố F (nay là khu phố X), phường L, thành phố Đ.

2. Chị Trương Triệu V, sinh năm 2004. Địa chỉ: khu phố B (nay là khu phố C), phường B, thành phố Đ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vào tháng 01 năm 2025, anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, thành phố Đ). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh chị đã nhiều lần hàn gắn với nhau nhưng không thành, đến tháng 06 năm 2025 anh chị sống ly thân. Hiện tại, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V không có con chung nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V khai không có nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V xác định không có.

[5] Về lệ phí: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V tự nguyện nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Về lệ phí: Anh Lê Nhật A và chị Trương Triệu V tự nguyện nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0015394 ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Đ. Anh A, chị V đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND khu vực 4 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 4 – Đồng Nai;
- UBND xã Bảo Quang (nay là UBND P. Bảo Vinh, Thành phố Đồng Nai), số 01/2025;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ; AV.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Thu Trang**